

Bản án số: 45/2022/HS-PT
Ngày: 08-8-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH PHƯỚC**

- Thành phần Hội đồng xét xử Phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Quang Ninh
Các Thẩm phán: Ông Lê Viết Phong
Bà Nguyễn Thị Nga

Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Thị Phương Tuyết, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Phước tham gia phiên tòa:
Bà Đàm Thị Vang - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 8 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước tiến hành xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 31/2022/HSPT ngày 07 tháng 4 năm 2022 đối với bị cáo Vương Thị Như A và đồng phạm, do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 12/2021/HS-ST ngày 21/2/2022 của Tòa án nhân dân huyện ĐP, tỉnh Bình Phước.

Các bị cáo có kháng cáo:

1. Vương Thị Như A, sinh năm 1979 tại Đồng Nai; Nơi đăng ký hộ khẩu: ấp TP 1, xã TP, huyện ĐP, tỉnh Bình Phước; Chỗ ở hiện nay: Như trên; Nghề nghiệp: Làm rẫy; Trình độ văn hóa: 07/12; Dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Vương T, sinh năm 1941 và bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1944; có cH3 tên là Phan Khắc T1, sinh năm: 1972. Bị can có 02 con ruột, lớn nhất sinh năm 2002, nhỏ nhất sinh năm 2005. Tiền án; Tiền sự: Không. Nhân thân: Ngày 23/7/2018 bị Tòa án nhân dân huyện ĐP, tỉnh Bình Phước xử phạt 01 năm 03 tháng cải tạo không giam giữ về tội “Đánh bạc” theo bản án số 28/2018/HSST đã chấp hành bản án ngày 30/8/2019. Bị bắt tạm giam từ ngày 05/4/2021, đến ngày 21/5/2021 được thay thế biện pháp ngăn chặn cho gia đình bảo lãnh.

2. Hồ Văn T2, sinh năm 1969 (Tên gọi khác: D) tại Thừa Thiên Huế; Nơi đăng ký hộ khẩu: Ấp TP 1, xã TP, huyện ĐP, tỉnh Bình Phước. Chỗ ở hiện nay: Như trên; Nghề nghiệp: Bảo vệ; Trình độ văn hóa: 0/12; Dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Hồ Văn T3 (đã chết) và bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1946; Vợ: Nguyễn Thị T4, sinh năm: 1970;

Bị can có 02 con ruột, lớn nhất sinh năm 1992, nhỏ nhất sinh năm 1999; Tiền sự: Không.

Tiền án: Tại bản án hình sự sơ thẩm số 54/2020/HSST ngày 11/9/2020 của Tòa án nhân dân huyện ĐP, tỉnh Bình Phước tuyên phạt Hồ Văn T2 01 năm 03 tháng cải tạo không giam giữ về tội “Đánh bạc”. Bị cáo chưa chấp hành xong bản án trên.

Bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 31/8/2021 cho đến nay.

Các bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Từ tháng 01/2021 đến tháng 4/2021, Vương Thị Như A bắt đầu nhận ghi số đề dựa trên kết quả xổ số kiến thiết thuộc các tỉnh, thành phố khu vực Miền Nam từ những người đánh bạc, sau đó chuyển cho Quốc (không rõ nhân thân) để H2 hoa H3. A thỏa thuận với Huỳnh Ngọc H1 và một số con bạc khác là họ sẽ ghi số đề từ những người chơi, sau đó chuyển số đề, số tiền đánh cho A qua Zalo (sau khi đã trừ tiền hoa hồng), thống nhất tỷ lệ thắng thua là 73%; kết quả và số tiền thắng thua được thanh toán cho nhau vào ngày hôm sau.

Trong ngày 03/4/2021, A nhận ghi số đề và nhận số đề, tiền ghi số đề từ các con bạc dựa theo kết quả xổ số kiến thiết thành phố Hồ Chí Minh, cụ thể như sau:

Khoảng 14 giờ 30 phút ngày 03/4/2021, Vương Thị Như A nhận tin nhắn điện thoại từ Phạm Thị Kim M mua 29 số đề gồm các số có 02 chữ số khác nhau, mỗi số giá 15.000 đồng, với số tiền 5.715.000 đồng thì A đồng ý.

Đến 15 giờ 24 phút cùng ngày, A sử dụng điện thoại nhắn tin bán 30 số đề gồm các số có 02 chữ số khác nhau, mỗi số giá 30.000 đồng cho Nguyễn Trọng P với số tiền 11.826.000 đồng thì P đồng ý.

Tiếp đó, A nhắn tin bán 50 số đề gồm các số có 02 chữ số khác nhau, mỗi số giá 60.000 đồng cho Lê Thị Khánh Q với số tiền 39.420.000 đồng thì Q đồng ý.

Khoảng 15 giờ 30 phút cùng ngày, Phạm Thị T5 nhắn tin cho A ghi số đề với số tiền 220.000 đồng thì Y đồng ý.

Trong ngày 03/4/2021, Huỳnh Ngọc H1 nhắn tin chuyển cho A số đề tương ứng với số tiền 2.872.000 đồng {trong đó H1 tự đánh với A số tiền 1.941.000 đồng, chuyển cho A từ người chơi là Phan Thị T6 và một số người

không rõ nhân thân lai lịch với số tiền 931.000 đồng (đã trừ 25.000 đồng hoa H3 của H1)}.

Đến 16 giờ 00 phút cùng ngày, khi Vương Thị Như A đang thực hiện hành vi đánh bạc thắng thua bằng tiền dưới hình thức ghi số đề dựa trên kết quả xổ số thành phố Hồ Chí Minh cùng với Nguyễn Trọng P, Lê Thị Khánh Q, Phạm Thị Kim M, Phạm Thị T5 và nhận số đề từ Huỳnh Ngọc H1 thì bị phát hiện.

- Cũng bằng hình thức ghi số đề nói trên, vào khoảng tháng 3/2021, Phạm Thị Kim M thực hiện hành vi đánh bạc thắng thua bằng tiền dưới hình thức nhận ghi số đề dựa trên kết quả xổ số kiến thiết các tỉnh, thành phố thuộc khu vực Miền Nam nên đã thỏa thuận với Phạm Văn H2, Lê Thị Diệu H3 sẽ ghi số đề từ những người chơi, sau đó chuyển lại cho M, việc thắng thua, hoa H3 sẽ tính vào ngày hôm sau (cứ 1.400.000 đồng H2 sẽ được 50.000 đồng, H3 sẽ được H2 7,5% trên tổng số tiền ghi đề gửi cho M). Trong ngày 03/4/2021, Phạm Thị Kim M đã nhận số đề và số tiền tương ứng của các con bạc là 5.248.000 đồng (trong đó Phạm Văn H2 là 4.546.000 đồng và Lê Thị Diệu H3 702.000 đồng) cụ thể:

Ngày 03/4/2021, dựa trên kết quả xổ số thành phố Hồ Chí Minh, Phạm Văn H2 đã nhận ghi số đề trực tiếp của Phùng Kim B với số tiền 700.000 đồng, Nguyễn Vũ Tuyết A với số tiền 680.000 đồng và nhận ghi số đề qua điện thoại của Phan Kim H4 (vợ H2) số tiền là 3.660.000 đồng (H4 nhận ghi số đề dựa trên kết quả xổ số thành phố Hồ Chí Minh từ Ma Văn N2 và Tô Sỹ H5 số tiền 1.260.000 đồng; H4 T7 số tiền 140.000 đồng; Hồ Văn T2 số tiền 350.000 đồng; H4 Viết D số tiền 700.000 đồng và một số người không rõ nhân thân số tiền 1.210.000 đồng). Tổng số tiền H2 đã ghi số đề từ những người chơi và nhận số đề từ H4 là 5.040.000 đồng. H2 chuyển cho M các số đề tương ứng với số tiền 4.546.000 đồng (trong đó: Phùng Kim B 700.000 đồng; Nguyễn Vũ Tuyết A 680.000 đồng; 2.250.000 đồng nhận từ H4; 916.000 đồng tự đánh với M). Số còn lại H2 giữ lại để tự chơi với các con bạc.

Ngày 03/4/2021, dựa trên kết quả xổ số thành phố Hồ Chí Minh, Lê Thị Diệu H3 đã nhận ghi số đề của một số người (không rõ nhân thân) với tổng số tiền 1.347.000 đồng. H3 đã chuyển cho M số đề tương ứng với số tiền là 702.000 đồng. Số còn lại H3 giữ lại để tự chơi với các con bạc.

Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã chứng minh được:

Tổng số tiền Vương Thị Như A đánh bạc thắng thua bằng tiền dưới hình thức ghi số đề là 60.078.000 đồng (Phạm Thị Kim M 5.715.000 đồng, Lê Thị Khánh Q 39.420.000 đồng, Nguyễn Trọng P 11.826.000 đồng, Huỳnh Ngọc H1 2.897.000 đồng, Phạm Thị T5 220.000 đồng).

Tổng số tiền Phạm Văn H2 đánh bạc thắng thua bằng tiền dưới hình thức ghi số đề là 5.040.000 đồng (Phùng Kim B 700.000 đồng, Nguyễn Vũ Tuyết A 680.000 đồng, Phan Thị H4 3.660.000 đồng).

Tổng số tiền Phạm Thị Kim M đánh bạc thắng thua bằng tiền dưới hình thức ghi số đề là 10.963.000 đồng (gồm: Vương Thị Như A 5.715.000 đồng, Phạm Văn H2 4.546.000 đồng, Lê Thị Diệu H3 702.000 đồng).

Tổng số tiền Hồ Văn T2 đánh bạc thắng thua bằng tiền dưới hình thức ghi số đề là 350.000 đồng.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 12/2022/HSST ngày 21 tháng 02 năm 2022 Tòa án nhân dân huyện ĐP, tỉnh Bình Phước đã quyết định:

1. Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Vương Thị Như A, Phạm Văn H2, Phạm Thị Kim M, Lê Thị Khánh Q, Nguyễn Trọng P, Hồ Văn T2 phạm tội **"Đánh bạc"**.

2. Về hình phạt:

- Áp dụng điểm b, khoản 2, khoản 3 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; các điều 17, 38, 50, 54, 58 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Xử phạt bị cáo **Vương Thị Như A** 02 (hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án, được khấu trừ thời hạn tạm giữ, tạm giam từ ngày 05/4/2021 đến ngày 21/5/2021. Phạt bổ sung số tiền 20.000.000 đồng.

Áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 321; các điểm s khoản 1 Điều 51; các điều 17, 38, 50, 58 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Xử phạt bị cáo **Hồ Văn T2** 06 (sáu) tháng tù. Phạt bổ sung số tiền 10.000.000 đồng.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn tuyên về hình phạt đối với Phạm Văn H2, Phạm Thị Kim M, Lê Thị Khánh Q, Nguyễn Trọng P, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Ngày 25/02/2022, bị cáo Hồ Văn T2 làm đơn kháng cáo xin Hội đồng xét xử Pc thẩm xem xét cho bị cáo được hưởng án treo.

Ngày 28/02/2022, bị cáo Vương Thị Như A làm đơn kháng cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt hoặc cho bị cáo được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Các bị cáo Vương Thị Như Y, Hồ Văn T2 giữ nguyên nội dung kháng cáo.

Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa:

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự tuyên không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Vương Thị Như A, Hồ Văn T2 về xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo, giữ nguyên Bản án sơ thẩm số 12/2022/HS-ST ngày 21/02/2022 của Hội đồng xét xử Tòa án nhân dân huyện ĐP, tỉnh Bình Phước.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, các chứng cứ, tài liệu trong hồ sơ vụ án và kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận định:

[1] Đơn kháng cáo của các bị cáo làm trong thời hạn luật định, có nội dung và hình thức phù hợp với quy định tại các điều 331, 332 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự nên được xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo Hồ Văn T2, Vương Thị Như A thừa nhận hành vi phạm tội như Bản án của Tòa án cấp sơ thẩm đã xác định. Xét lời nhận tội của các bị cáo phù hợp với lời khai của các bị cáo khác, của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, của người làm chứng, vật chứng và các tài liệu chứng cứ khác được xét hỏi công khai tại phiên tòa, Hội đồng xét xử phúc thẩm có đủ cơ sở kết luận: Ngày 03/4/2021 Vương Thị Như A, Lê Thị Khánh Q, Nguyễn Trọng P, Phạm Thị Kim M, Phạm Văn H2 và Hồ Văn T2 đã có hành vi đánh bạc dưới hình thức “Số đề” thắng thua bằng tiền, tại ấp TP 1, xã TP, huyện ĐP, tỉnh Bình Phước thì bị phát hiện; Tổng số tiền Vương Thị Như A đánh bạc thắng thua bằng tiền dưới hình thức ghi số đề là 60.078.000 đồng (Phạm Thị Kim M 5.715.000 đồng, Lê Thị Khánh Q 39.420.000 đồng, Nguyễn Trọng P 11.826.000 đồng, Huỳnh Ngọc H1 2.897.000 đồng, Phạm Thị T5 220.000 đồng). Tổng số tiền Lê Thị Khánh Q đánh bạc thắng thua bằng tiền dưới hình thức ghi số đề là 39.420.000 đồng. Tổng số tiền Nguyễn Trọng P đánh bạc thắng thua bằng tiền dưới hình thức ghi số đề là 11.826.000 đồng. Tổng số tiền Phạm Văn H2 đánh bạc thắng thua bằng tiền dưới hình thức ghi số đề là 5.040.000 đồng (Phùng Kim B 700.000 đồng, Nguyễn Vũ Tuyết A 680.000 đồng, Phan Thị H4 3.660.000 đồng). Tổng số tiền Phạm Thị Kim M đánh bạc thắng thua bằng tiền dưới hình thức ghi số đề là 10.963.000 đồng (gồm: Vương Thị Như Y 5.715.000 đồng, Phạm Văn H2 4.546.000 đồng, Lê Thị Diệu H3 702.000 đồng). Tổng số tiền Hồ Văn T2 đánh bạc thắng thua bằng tiền dưới hình thức ghi số đề là 350.000 đồng nhưng do bị cáo Trắc đã bị kết án về tội “Đánh bạc” chưa được xóa án tích nên hành vi của bị cáo Trắc đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc”. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt các bị cáo Vương Thị Như A, Phạm Văn H2, Phạm Thị Kim M, Lê Thị Khánh Q, Nguyễn Trọng P, Hồ Văn T2 về tội **“Đánh bạc”** là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng quy định của pháp luật.

[3] Xét kháng cáo của các bị cáo Hồ Văn T2, Vương Thị Như A, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét cho các bị cáo hườn các tình tiết giảm nhẹ như: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Bị cáo Y có ông nội, bác ruột là liệt sỹ, bà nội là bà mẹ Việt Nam anh hùng (gia đình có công với cách mạng); các con còn nhỏ đang tuổi ăn học học cần phải chăm sóc đưa đón. Bị cáo Trắc đang điều trị bệnh tiểu đường và bệnh

gout, đau cột sống được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự là có căn cứ.

Tại phiên tòa phúc thẩm các bị cáo Hồ Văn T2, Vương Thị Như A không cung cấp được các tình tiết giảm nhẹ nào khác so với các tình tiết giảm nhẹ mà cấp sơ thẩm đã áp dụng cho các bị cáo.

Xét kháng cáo của bị cáo Vương Thị Như A, Hội đồng xét xử nhận định: Bị cáo Y là người đứng ra gom số đề và chuyển cho người cầm cái đề H2 lợi, số tiền mà bị cáo nhận từ các con đề là lớn trên 60.000.000 đồng, là người sử dụng số tiền đánh bạc lớn hơn so với các bị cáo khác, với vai trò chính trong vụ án, bị cáo không phải là người phạm tội lần đầu, ngoài lần bị bắt quả tang bị cáo còn tham gia đánh bạc với các đối tượng khác vẫn đang tiếp tục điều tra để xử lý nhưng cấp sơ thẩm đã áp dụng Điều 54 BLHS để tuyên phạt bị cáo Vương Thị Như A 02 năm tù – dưới mức thấp nhất của khung hình phạt được áp dụng là không đúng.

Xét về nhân thân thì ngày 23/7/2018, bị cáo A bị Tòa án nhân dân huyện ĐP, tỉnh Bình Phước xử phạt 01 năm 03 tháng cải tạo không giam giữ về tội “Đánh bạc” theo bản án số 28/2018/HSST đã chấp hành xong ngày 30/8/2019, ngày 03/4/2021 bị cáo tham gia đánh bạc với nhiều người và các lần đều đủ yếu tố cấu thành tội phạm. Xét thấy bị cáo từng bị xét xử về hành vi đánh bạc nhưng không lấy đó làm bài học kinh nghiệm cho bản thân mà tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội nghiêm trọng được quy định tại khoản 2 Điều 321 của Bộ luật hình sự. Căn cứ theo khoản 2 Điều 2 Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018, khoản 1 Điều 1 Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo thì bị cáo không đủ điều kiện để được hưởng án treo. Do đó, kháng cáo của bị cáo không được chấp nhận.

Xét kháng cáo của bị cáo Hồ Văn T2, Hội đồng xét xử nhận thấy: ngày 11/9/2020 bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện ĐP, tỉnh Bình Phước xử phạt 01 năm 03 tháng cải tạo không giam giữ về tội “Đánh bạc”. Bị cáo đang chấp hành bản án trên thì đến ngày 03/4/2022 bị cáo tiếp tục đánh bạc trái phép. Điều đó chứng tỏ bị cáo là người coi thường pháp luật, cần phải cách ly bị cáo ra xã hội một thời gian để giáo dục, cải tạo. Do đó kháng cáo của bị cáo không được chấp nhận.

[5] Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Phước tại phiên tòa Pc thẩm về việc không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[6] Án phí hình sự Pc thẩm: Các bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

[7] Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Không chấp nhận kháng cáo xin hưởng án treo của các bị cáo Vương Thị Như A, Hồ Văn T2.

Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 12/2022/HS-ST ngày 21/02/2022 của Tòa án nhân dân huyện ĐP, tỉnh Bình Phước về hình phạt đối với các bị cáo Vương Thị Như Y, Hồ Văn T2.

Tuyên bố các bị cáo Vương Thị Như A, Hồ Văn T2 phạm tội "**Đánh bạc**".

2. Về hình phạt:

- Căn cứ điểm b, khoản 2, khoản 3 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; các điều 17, 38, 50, 54, 58 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo **Vương Thị Như A** 02 (hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án, được khấu trừ thời hạn tạm giữ, tạm giam từ ngày 05/4/2021 đến ngày 21/5/2021.

Phạt bổ sung số tiền 20.000.000 đồng.

- Căn cứ khoản 1, khoản 3 Điều 321; các điểm s khoản 1 Điều 51; các điều 17, 38, 50, 58 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo **Hồ Văn T2** 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

Phạt bổ sung số tiền 10.000.000 đồng.

Án phí hình sự Pc thẩm: các bị cáo Vương Thị Như Y, Hồ Văn T2 mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng.

Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án Pc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Bình Phước;
- PV 06 Công an tỉnh Bình Phước;
- TAND, VKSND, CA ĐP;
- Chi cục THADS ĐP;
- Bị cáo;
- Những người có QLNVLQ;
- Sở Tư pháp BP;
- Lưu: HSVA, Tổ HCTP, Tòa HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Quang Ninh